

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN
SẢN PHẨM

Bảo Hiểm Chăm Sóc Sức Khỏe 2.0

Quy tắc và Điều khoản
sản phẩm

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN MẪU

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE 2.0

(Được phê chuẩn theo công văn số 12961/BTC-QLBH ngày 22/10/2020 của Bộ Tài Chính và được sửa đổi, bổ sung theo Luật Kinh Doanh Bảo Hiểm số 08/2022/QH15 ban hành ngày 16/06/2022)

Sản phẩm bảo hiểm bổ sung Bảo Hiểm Chăm Sóc Sức Khỏe 2.0 (Sau đây gọi tắt là "Bảo Hiểm Bổ Sung") có hai lựa chọn Chương trình bảo hiểm là Chương trình Cơ bản và Chương trình Nâng cao. Thông tin về lựa chọn của Khách hàng được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung khác (nếu có). Bảo Hiểm Bổ Sung này chi trả cho các Chi phí y tế trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

Những từ "chúng tôi" hay "AIA Việt Nam" hay "Công ty" được hiểu là Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Bảo hiểm Nhân thọ AIA (Việt Nam); từ "khách hàng" tùy từng trường hợp được hiểu là Bên mua bảo hiểm (BMBH) và/hoặc Người được bảo hiểm (NĐBH).

I. Quyền lợi bảo hiểm

1. Quyền lợi Điều trị nội trú

Nếu NĐBH điều trị nội trú trong khi Bảo Hiểm Bổ Sung còn hiệu lực, Công ty sẽ chi trả Chi phí y tế với mức Giới hạn phụ của từng loại chi phí theo bảng dưới đây. Trong mọi trường hợp, tổng số tiền Công ty chi trả cho quyền lợi Điều trị nội trú trong một năm sẽ không vượt quá Số tiền bảo hiểm trong mỗi năm hợp đồng, ngoại trừ quyền lợi Điều trị Ung thư gia tăng.

Đơn vị tính: đồng

| Quyền lợi | Áp dụng theo | Chương trình Cơ bản | Chương trình Nâng cao | |
|--|---------------------------------------|------------------------------|------------------------------|--|
| Số tiền bảo hiểm trong mỗi năm hợp đồng | | 250.000.000 | 500.000.000 | |
| Giới hạn phụ | | | | |
| A. Quyền lợi nằm viện và phẫu thuật | | | | |
| Phòng và giường bệnh (tối đa 100 ngày/năm) | Mỗi ngày | 1.500.000 | 2.500.000 | |
| Phòng chăm sóc đặc biệt (tối đa 30 ngày/năm) | | 3.000.000 | 5.000.000 | |
| Giường dành cho người thân (tối đa 30 ngày/năm) Chỉ áp dụng cho duy nhất 1 người thân | | 250.000 | 500.000 | |
| Phẫu thuật | Mỗi Đợt điều trị | Chi trả theo chi phí thực tế | | |
| Điều trị trước khi nhập viện (30 ngày trước khi nhập viện) | | | | |
| Điều trị sau khi xuất viện (60 ngày sau khi xuất viện) | | | | |
| Chi phí y tế nội trú khác Dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà (tối đa 2 Đợt điều trị/năm) | Mỗi Đợt điều trị | 2.500.000 | 5.000.000 | |
| Ghép tạng (thận/tim/gan/phổi/tụy/tủy xương) | Cho người được ghép tạng (NĐBH) | Mỗi lần ghép tạng | Chi trả theo chi phí thực tế | |
| | Cho người hiến tạng (không phải NĐBH) | | | |
| B. Quyền lợi điều trị trong ngày và cấp cứu | | | | |
| Phẫu thuật trong ngày | Mỗi Đợt điều trị | Chi trả theo chi phí thực tế | | |

| | | | |
|--|------------------|------------------------------|-------------|
| Chạy thận nhân tạo | Mỗi năm hợp đồng | 7.000.000 | 10.000.000 |
| Cấp cứu do Tai nạn | Mỗi lần cấp cứu | 2.500.000 | 5.000.000 |
| Vận chuyển cấp cứu do Tai nạn | | 2.500.000 | 5.000.000 |
| Điều trị cấp cứu tổn thương răng do Tai nạn | | 2.500.000 | 5.000.000 |
| C. Quyền lợi đặc biệt | | | |
| Điều trị Ung thư | Mỗi Đợt điều trị | Chi trả theo chi phí thực tế | |
| Điều trị Ung thư gia tăng (áp dụng trong vòng 24 tháng liên tục ngay sau khi NĐBH được chẩn đoán Ung thư lần đầu và chia thành 2 đợt, thời gian của mỗi đợt là 12 tháng) | Mỗi 12 tháng | 250.000.000 | 500.000.000 |

2. Quyền lợi Điều trị ngoại trú

Nếu NĐBH điều trị ngoại trú trong khi Bảo Hiểm Bổ Sung còn hiệu lực, Công ty sẽ chi trả Chi phí y tế với mức Giới hạn phụ theo bảng dưới đây, sau khi đã trừ đi khoản tiền mà khách hàng phải đồng thanh toán được tính bằng cách nhân mức Đồng thanh toán với Chi phí y tế. Trong mọi trường hợp, tổng số tiền chi trả cho quyền lợi Điều trị ngoại trú sẽ không vượt quá Số tiền bảo hiểm trong mỗi năm hợp đồng.

Khách hàng có thể yêu cầu tham gia thêm quyền lợi Điều trị ngoại trú nếu đã tham gia quyền lợi Điều trị nội trú với Chương trình tương đương của Chương trình đã chọn cho Quyền lợi Điều trị nội trú.

Đơn vị tính: đồng

| Quyền lợi | Áp dụng theo | Chương trình Cơ bản | Chương trình Nâng cao |
|--|--------------|---------------------|-----------------------|
| Số tiền bảo hiểm trong mỗi năm hợp đồng | | 10.000.000 | 20.000.000 |
| Đồng thanh toán | | 20% | 20% |
| Giới hạn phụ | | | |
| <ul style="list-style-type: none"> • Khám bệnh • Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh • Thuốc theo toa • Vật lý trị liệu | Mỗi lần khám | 1.000.000 | 2.000.000 |

II. Những lưu ý khi tham gia bảo hiểm

Phí bảo hiểm Phí bảo hiểm có thể thay đổi tùy thuộc vào tuổi, Chương trình và Quyền lợi của NĐBH tại Ngày kỷ niệm hợp đồng.

Phí bảo hiểm cũng có thể thay đổi tùy theo sự chấp thuận của Bộ Tài chính. Mức phí bảo hiểm mới sẽ được áp dụng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng kế tiếp và chúng tôi sẽ thông báo cho BMBH bằng văn bản 30 ngày trước khi áp dụng.

Đóng phí bảo hiểm Khách hàng cần phải đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn để đảm bảo các quyền lợi bảo hiểm, cho dù không nhận được thông báo nhắc đóng phí.

Định kỳ đóng phí của hợp đồng bảo hiểm chính sẽ được áp dụng cho định kỳ đóng phí của Bảo Hiểm Bổ Sung này. Khi có sự thay đổi về định kỳ đóng phí của hợp đồng bảo hiểm chính, định kỳ đóng phí của Bảo Hiểm Bổ Sung này sẽ được thay đổi tương ứng.

Khách hàng sẽ được gia hạn đóng phí bảo hiểm trong vòng 60 ngày kể từ ngày đến hạn đóng phí. Trong thời gian này, quyền lợi bảo hiểm của khách hàng vẫn được đảm bảo.

Khách hàng có thể lựa chọn các phương thức đóng phí bảo hiểm được AIA Việt Nam áp dụng và công bố công khai tại trang thông tin điện tử của Công ty www.aia.com.vn.

| | |
|--|--|
| Thời hạn của sản phẩm Bảo Hiểm Bổ Sung | <p>Thời hạn của Bảo Hiểm Bổ Sung này là 1 năm tính từ Ngày có hiệu lực và có thể được tự động gia hạn hàng năm cho đến Ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi NĐBH đạt 75 tuổi hoặc ngày kết thúc thời hạn đóng phí của hợp đồng bảo hiểm chính, tùy ngày nào đến trước.</p> <p>Khách hàng hoặc chúng tôi có quyền không gia hạn Bảo Hiểm Bổ Sung này. Trường hợp chúng tôi không gia hạn Bảo Hiểm Bổ Sung này, chúng tôi sẽ thông báo bằng văn bản cho BMBH trước 30 ngày.</p> |
| Thay đổi Chương trình bảo hiểm | <p>Khách hàng có thể yêu cầu thay đổi Chương trình bảo hiểm trong vòng 30 ngày trước Ngày kỷ niệm hợp đồng. Chúng tôi có thể yêu cầu cung cấp bằng chứng về tình trạng sức khỏe của NĐBH khi thực hiện yêu cầu thay đổi này.</p> |
| Thời gian chờ | <p>Chúng tôi sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho trường hợp Bệnh, Bệnh đặc biệt, Bệnh Ung thư, ghép tạng được chẩn đoán hoặc điều trị trong khoảng thời gian chờ theo qui định dưới đây kể từ ngày công ty chấp thuận bảo hiểm hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Bảo Hiểm Bổ Sung, lấy ngày nào đến sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • 30 ngày cho Bệnh; • 90 ngày cho Bệnh đặc biệt; • 90 ngày cho Bệnh Ung thư, ghép tạng; <p>Thời gian chờ sẽ không áp dụng cho Tai nạn.</p> |
| Loại trừ bảo hiểm | <p>Chúng tôi sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm cho việc khám và điều trị có liên quan của các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tình trạng y tế có trước, ngoại trừ Tình trạng y tế có trước đã được khai báo khi tham gia bảo hiểm và được chấp thuận bởi chúng tôi; hoặc • Bệnh bẩm sinh, dị tật bẩm sinh; hoặc • Điều trị thử nghiệm hoặc các loại điều trị chưa được Việt Nam hoặc quốc tế công nhận; hoặc • Cố ý gây Thương tích cho bản thân trong trạng thái tinh tảo hoặc mất trí hoặc các Thương tích phát sinh từ hành động của NĐBH trong tình trạng bị ảnh hưởng bởi rượu, bia, chất ma túy; hoặc • Thương tích phát sinh do NĐBH có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật; hoặc • Triệt sản, tránh thai, điều trị vô sinh, sinh con, biến chứng thai sản, phá thai không có nguyên nhân bệnh lý, bệnh lây truyền qua đường tình dục; hoặc |

- Điều trị hoặc phòng ngừa nhằm làm giảm các triệu chứng liên quan đến lão hóa, mãn kinh, tiền mãn kinh; hoặc
- Chăm sóc hoặc điều trị nha khoa (trừ Tai nạn), tật khúc xạ (bao gồm cả dụng cụ trực quan, LASIK), máy trợ thính; Rụng tóc, tóc giả; hoặc
- Điều trị bệnh tâm thần, rối loạn tâm thần/thần kinh, trầm cảm, rối loạn nhân cách; hoặc
- Phẫu thuật tạo hình, trừ khi Thương tích xảy ra do Tai nạn và phẫu thuật tạo hình là cần thiết để khôi phục lại chức năng của NĐBH; hoặc
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm hoặc kiểm tra sức khỏe, tiêm chủng; hoặc
- Thực phẩm chức năng, thuốc cho mục đích làm đẹp, mỹ phẩm, khoáng chất, vitamin, thuốc bổ, dinh dưỡng bổ sung; hoặc
- Chấn thương phát sinh từ việc tham gia thể thao chuyên nghiệp, thể thao mạo hiểm, bao gồm nhưng không giới hạn: nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, săn bắn, đua xe (bao gồm cả ô tô và ngựa), lặn biển, đấm bốc, đấu vật; hoặc
- Điều trị liên quan đến chứng khó thở khi ngủ bao gồm ngủ ngáy và ngưng thở khi ngủ, làm việc căng thẳng hoặc các điều trị liên quan khác; hoặc
- Điều trị giảm cân hoặc tăng cân, chương trình kiểm soát cân nặng hoặc phẫu thuật giảm béo; hoặc
- Điều trị các Thương tích phát sinh khi NĐBH phục vụ với tư cách là một người lính, cảnh sát, hoặc tình nguyện viên và tham gia chiến đấu hoặc trấn áp tội phạm; hoặc
- Điều trị các Thương tích phát sinh khi NĐBH lên khoang hoặc di chuyển trên các chuyến bay không có cấp phép chuyên chở hành khách hoặc không đăng ký hoạt động như một máy bay thương mại; hoặc
- Các phương pháp điều trị không phải tây y như y học cổ truyền, bất kỳ phương pháp điều trị, thuốc hoặc vật tư y tế nào không liên quan đến chẩn đoán; và chẩn đoán không liên quan đến chấn thương hoặc bệnh tật; hoặc
- Khủng bố, chiến tranh (cho dù có tuyên chiến hay không), các hành động gây chiến, hành động xâm lược, các hành động của nước thù địch, nội chiến, khởi nghĩa, cách mạng, nổi loạn, đảo chính quân sự hoặc tiếm quyền; hoặc
- Sử dụng chất ma túy, rượu, bia; hoặc
- Hành vi gian lận bảo hiểm.

Các trường hợp
chấm dứt
bảo hiểm

Bảo Hiểm Bổ Sung sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Hợp đồng bảo hiểm chính chấm dứt hiệu lực; hoặc
- Hợp đồng bảo hiểm chính kết thúc thời hạn đóng phí; hoặc
- Thời hạn của Bảo Hiểm Bổ Sung này kết thúc và không được gia hạn; hoặc

- Bảo Hiểm Bổ Sung bị mất hiệu lực; hoặc
- Vào ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi NĐBH đạt 75 tuổi; hoặc
- NĐBH tử vong; hoặc
- BMBH yêu cầu chấm dứt hiệu lực của Bảo Hiểm Bổ Sung; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

III. Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

| | |
|--|---|
| Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm | <p>Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 12 tháng kể từ ngày xuất viện hoặc ngày bắt đầu Điều trị ngoại trú.</p> <p>Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc Người nhận quyền lợi bảo hiểm chứng minh được rằng không biết thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm thì thời hạn quy định nêu trên tại Điều này được tính từ ngày Người được bảo hiểm hoặc Người nhận quyền lợi bảo hiểm biết việc xảy ra sự kiện bảo hiểm đó.</p> |
| Phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm | <p>Phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm được AIA Việt Nam áp dụng và công bố công khai tại trang thông tin điện tử của Công ty www.aia.com.vn.</p> |
| Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm | <ul style="list-style-type: none"> • Phiếu Yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đã được điền đầy đủ và chính xác; • Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người nhận quyền lợi bảo hiểm; • Bảng chứng y tế, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> o Kết quả khám, xét nghiệm, chẩn đoán theo chỉ định của Bác sĩ. o Toa thuốc (có đầy đủ chẩn đoán, chữ ký, họ tên đầy đủ của Bác sĩ điều trị và được đóng dấu của Cơ sở y tế nơi thực hiện tư vấn, khám hoặc điều trị); o Giấy ra viện (trong trường hợp Điều trị nội trú); o Giấy chứng nhận phẫu thuật (trong trường hợp Phẫu thuật); o Hồ sơ tai nạn (trong trường hợp điều trị do Tai nạn) • Bản gốc hóa đơn tài chính: Hóa đơn phải có thông tin cá nhân của NĐBH như họ tên, địa chỉ; tên Cơ sở y tế, chi tiết các Chi phí y tế và phải được đóng dấu của Cơ sở y tế. Trong trường hợp có nhiều Chi phí y tế trên cùng một hóa đơn, hóa đơn này phải được gửi kèm với bảng kê chi tiết các chi phí tương ứng với mỗi hạng mục Chi phí y tế. <p>Chúng tôi bảo lưu quyền yêu cầu cung cấp thêm các tài liệu hoặc bằng chứng bổ sung để trợ giúp cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Mọi chi phí liên quan đến việc cung cấp các tài liệu bổ sung sẽ do chúng tôi chịu trách nhiệm thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thanh toán hợp lệ.</p> |
| Người nhận quyền lợi bảo hiểm | <p>i. Chúng tôi sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm của Bảo Hiểm Bổ Sung này cho BMBH.</p> |

- ii. Ngoại trừ trường hợp như được quy định tại mục (iii) dưới đây, trong trường hợp BMBH đã tử vong tại thời điểm chi trả quyền lợi bảo hiểm, chúng tôi sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm của Bảo Hiểm Bồ Sung này cho những người thừa kế hợp pháp của BMBH.
- iii. Trường hợp BMBH đã tử vong và BMBH đồng thời là Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính và NĐBH của Bảo Hiểm Bồ Sung, chúng tôi sẽ chi trả quyền lợi này cho:
 - o Người thụ hưởng của sản phẩm bảo hiểm chính. Nếu bất kỳ Người thụ hưởng nào chết trước NĐBH, phần quyền lợi đó sẽ được chi trả cho người thừa kế hợp pháp của BMBH;
 - o Nếu không có Người thụ hưởng nào của sản phẩm bảo hiểm chính được chỉ định, hoặc toàn bộ Người thụ hưởng đã tử vong trước BMBH, quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả cho người thừa kế hợp pháp của BMBH.

| | |
|--|--|
| Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm | <p>Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 30 ngày kể từ ngày chúng tôi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</p> <p>Nếu việc chi trả quyền lợi bảo hiểm bị chậm trễ, chúng tôi sẽ trả lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất mà chúng tôi đang áp dụng cho các khoản tạm ứng từ giá trị hợp đồng và được công bố tại trang thông tin điện tử của chúng tôi www.aia.com.vn.</p> |
|--|--|

IV. Những điều khoản chung

| | |
|---------------------------------|---|
| Nguyên tắc áp dụng | <p>Những nội dung không được đề cập tại Quy tắc và Điều khoản của Bảo Hiểm Bồ Sung này sẽ được áp dụng theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm chính.</p> <p>Những nội dung đã được đề cập tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bổ sung này nhưng mâu thuẫn với Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm chính thì sẽ được áp dụng theo Quy tắc và Điều khoản Bảo Hiểm Bồ Sung này.</p> |
| Xác minh các khoản tiền đã đóng | <p>BMBH có thể ủy quyền người khác nộp phí bảo hiểm thay mình và hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với các rủi ro và các vấn đề phát sinh có liên quan đến việc nộp phí bảo hiểm đó. Công ty không chịu trách nhiệm hoặc không có nghĩa vụ phải xác minh tính hiệu lực hoặc hợp pháp của bất kỳ khoản tiền nào được đóng nhân danh hoặc vì lợi ích của BMBH hoặc của bất kỳ trường hợp ủy quyền đóng tiền nào được thực hiện giữa BMBH và bất kỳ bên thứ ba nào.</p> <p>Khách hàng phải cung cấp các chứng từ liên quan đến các khoản tiền đã đóng cho HĐBH này nếu có bất kỳ truy vấn nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nguồn gốc của các khoản thanh toán đó.</p> <p>Trường hợp phát hiện BMBH/NĐBH có hành vi liên quan đến rửa tiền/khủng bố, chúng tôi có quyền áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật và/hoặc thực hiện các biện pháp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.</p> |

Các thuật ngữ về y học sử dụng trong Quy tắc và Điều khoản này sẽ có cùng nghĩa về mặt y học theo như cách hiểu và sử dụng chung của các chuyên gia về y học trong lĩnh vực tương ứng. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định riêng về các thuật ngữ y học, các thuật ngữ này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Phụ lục 1: Giải thích từ ngữ

| | |
|--|---|
| Người được bảo hiểm (NĐBH) | là cá nhân đang sinh sống tại Việt Nam tại thời điểm nộp hồ sơ yêu cầu bảo hiểm, trong độ tuổi từ 30 ngày đến 65 tuổi, và được chúng tôi chấp thuận bảo hiểm theo Bảo Hiểm Bổ Sung này. Tuổi tối đa kết thúc Bảo Hiểm Bổ Sung của Người được bảo hiểm là 75 tuổi. NĐBH của Bảo Hiểm Bổ Sung này phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với BMBH. |
| Bên mua bảo hiểm (BMBH) | được quy định tại hợp đồng bảo hiểm chính. |
| Giấy chứng nhận bảo hiểm | là văn bản chấp thuận bảo hiểm của chúng tôi, thể hiện các thông tin chính về các quyền lợi bảo hiểm và là một phần không tách rời của HĐBH. |
| Ngày có hiệu lực của Bảo Hiểm Bổ Sung | Nếu yêu cầu bảo hiểm của khách hàng được chúng tôi chấp thuận, ngày có hiệu lực của Bảo Hiểm Bổ Sung này là ngày được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc xác nhận sửa đổi, bổ sung (nếu có). |
| Bác sĩ | là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc được thừa nhận hành nghề y hợp pháp theo quy định của pháp luật của Việt Nam. Vì mục đích của Bảo hiểm bổ sung này, Bác sĩ không được đồng thời là: <ul style="list-style-type: none"> a. Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm; hoặc b. Vợ, chồng, cha ruột, mẹ ruột, cha nuôi, mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, con ruột, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại của BMBH; NĐBH; con riêng của vợ hoặc chồng của BMBH, NĐBH; hoặc c. Đại lý bảo hiểm, người sử dụng lao động, người lao động của BMBH, NĐBH. |
| Y tá/Điều dưỡng | là nhân viên y tế được cấp phép hành nghề y tá/điều dưỡng hợp pháp tại Việt Nam. |
| Giới hạn phụ | là mức quyền lợi bảo hiểm tối đa mà Công ty sẽ chi trả với mỗi Quyền lợi bảo hiểm được liệt kê trong mục Quyền lợi bảo hiểm. |
| Bệnh | là ốm đau, bệnh tật mà NĐBH mắc phải trong khi Bảo Hiểm Bổ Sung này còn hiệu lực, và cần được Bác sĩ điều trị. |
| Thương tích | là các tổn thương cơ thể gây ra bởi nguyên nhân duy nhất và trực tiếp do Tai nạn. |
| Tai nạn | là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra do tác động của một lực hoặc một vật bất ngờ, từ bên ngoài, không chủ định và ngoài ý muốn của NĐBH, gây ra thương tật cho NĐBH. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật cho NĐBH trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. |

| | |
|--------------------------------------|--|
| <i>Cơ sở y tế</i> | là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp và được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam cấp giấy phép hoạt động. Cơ sở y tế không bao gồm trạm y tế cấp xã, phường hoặc tương đương, trạm xá, bệnh xá. |
| <i>Phòng chăm sóc đặc biệt (ICU)</i> | là một bộ phận của Cơ sở y tế, và phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> • được thành lập để chăm sóc và điều trị đặc biệt; • dành riêng cho các bệnh nhân trong điều kiện nguy kịch, cần sự theo dõi và kiểm tra y tế liên tục của Bác sĩ; • được trang bị các thiết bị, thuốc, phương tiện khác cần thiết cho việc cứu sống bệnh nhân một cách nhanh chóng; • không phải là phòng hậu phẫu hoặc phòng cấp cứu. |
| <i>Phòng phẫu thuật</i> | là một bộ phận của Cơ sở y tế được trang bị các thiết bị y tế phù hợp và cần thiết để phục vụ cho việc Phẫu thuật. |
| <i>Chi phí y tế</i> | là các chi phí để trả cho các sản phẩm y khoa và/hoặc dịch vụ y tế mà NĐBH sử dụng theo Bảo Hiểm Bổ Sung này, và phải thỏa các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> • phát sinh phù hợp với phạm vi giấy phép hoạt động của Cơ sở y tế; và • phát sinh phù hợp với các bằng chứng khoa học được công nhận; và • phát sinh trong thời gian Bảo Hiểm Bổ Sung này còn hiệu lực; và • chi trả cho dịch vụ y tế cần thiết; và • không phải là các chi phí, dịch vụ y tế nhằm phục vụ cho sự tiện nghi của NĐBH; và • không thuộc trường hợp loại trừ theo điều khoản loại trừ của Quy tắc và Điều khoản này; và • là mức chi phí y tế hợp lý và thông thường. |
| <i>Chi phí y tế nội trú khác</i> | là Chi phí y tế được chúng tôi chấp thuận khi thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thuốc theo toa; phí thăm khám, máu và huyết tương, chi phí thuê xe lăn; các dụng cụ, trang thiết bị phẫu thuật, các bộ phận nhân tạo hỗ trợ hoặc thay thế chức năng của các bộ phận cơ thể được đưa vào bên trong cơ thể NĐBH trong quá trình Phẫu thuật. |
| <i>Tình trạng y tế có trước</i> | là tình trạng bệnh hoặc thương tích của Người được bảo hiểm đã được bác sĩ khám, chẩn đoán hoặc điều trị trước Ngày có hiệu lực của Bảo Hiểm Bổ Sung hoặc ngày khôi phục hiệu lực gần nhất của Bảo Hiểm Bổ Sung này, lấy ngày nào đến sau. Hồ sơ y tế, tình trạng tiền sử bệnh được lưu giữ tại Cơ sở y tế hoặc các thông tin do NĐBH tự kê khai được xem là bằng chứng đầy đủ và hợp pháp về Tình trạng y tế có trước. |
| <i>Đồng thanh toán</i> | là tỷ lệ phần trăm tính trên Chi phí y tế mà khách hàng phải có trách nhiệm thanh toán cho mỗi sự kiện bảo hiểm theo Bảo Hiểm Bổ Sung này. |

| | |
|---|---|
| <i>Bệnh đặc biệt</i> | <p>bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • U, bướu, nang, u nang, polyp; thoát vị; • Đục thủy tinh thể; tăng nhãn áp; mộng thịt • Bệnh vòm khẩu cái, amidan; bệnh của xoang, xoang mũi, vách ngăn mũi, cuống mũi • Lao phổi, hen suyễn; • Loét dạ dày, loét tá tràng; bệnh trĩ; rò hậu môn; • Bệnh tuyến giáp; tiểu đường; • Bệnh tim mạch; tăng huyết áp; • Sỏi mật, sỏi thận, sỏi đường tiết niệu hoặc bàng quang; • U tuyến tiền liệt, u xơ tử cung, lạc nội mạc tử cung, u nang buồng trứng; • Thoát vị đĩa đệm; thoái hóa đốt sống, thoái hóa khớp, bệnh Gout. |
| <i>Phòng và giường bệnh</i> | <p>là phòng và giường đơn theo hạng thông thường hoặc tiêu chuẩn của Cơ sở y tế, không phải là phòng và giường cao cấp, hạng sang hoặc phòng có nhiều hơn 1 giường bệnh được đăng ký sử dụng riêng cho 1 bệnh nhân.</p> <p>Nếu NĐBH nằm tại phòng và giường bệnh không thuộc hạng thông thường hoặc tiêu chuẩn nêu trên, chúng tôi sẽ chỉ chi trả tối đa chi phí của phòng và giường bệnh theo hạng tiêu chuẩn của Cơ sở y tế đó.</p> |
| <i>Chi phí giường dành cho người thân</i> | <p>là chi phí giường cho 1 người thân lưu lại cùng NĐBH dưới 18 tuổi trong quá trình Điều trị Nội trú.</p> |
| <i>Điều trị Ung thư</i> | <p>là chi phí xạ trị, hóa trị, liệu pháp nhắm trúng đích theo chỉ định của Bác sĩ, bao gồm cả Điều trị nội trú và Điều trị ngoại trú.</p> |
| <i>Điều trị Ung thư gia tăng</i> | <p>là chi phí Điều trị Ung thư mà chúng tôi sẽ cung cấp thêm cho NĐBH. Chi phí này sẽ áp dụng trong vòng 24 tháng liên tục ngay sau khi NĐBH được chẩn đoán Ung thư lần đầu và chia thành 2 đợt, thời gian của mỗi đợt là 12 tháng với các lưu ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quyền lợi này chỉ áp dụng một lần duy nhất trong suốt thời gian NĐBH tham gia Bảo Hiểm Bổ Sung này. • Các giới hạn phụ khác trong quyền lợi Điều trị nội trú vẫn áp dụng khi có thêm quyền lợi Điều trị Ung thư gia tăng này. <p>Quyền lợi này sẽ không được cộng dồn qua 12 tháng kế tiếp trong trường hợp NĐBH chưa sử dụng hết giới hạn trong 12 tháng đầu tiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quyền lợi này sẽ chỉ được chi trả khi Bảo Hiểm Bổ Sung còn hiệu lực tại thời điểm phát sinh Chi phí y tế. • Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng phí trong thời gian nhận quyền lợi điều trị ung thư gia tăng, Công ty cam kết tiếp tục gia hạn sản phẩm Bảo Hiểm Bổ Sung này. |
| <i>Ghép tạng</i> | <p>là chi phí cho việc Phẫu thuật ghép thận, tim, gan, phổi, tụy và tủy xương cho NĐBH được tiến hành bởi Bác sĩ tại một Cơ sở y tế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chi phí y tế thực tế liên quan đến người nhận tạng (NĐBH); và • Chi phí Phẫu thuật cho người hiến tạng (không phải NĐBH); |

nhưng không bao gồm chi phí cho các dịch vụ phát sinh liên quan đến việc xác định và mua tặng cho việc thay thế và tất cả các chi phí vận chuyển và hành chính phát sinh liên quan đến việc ghép tạng.

| | |
|--|--|
| <i>Đợt điều trị</i> | là một đợt Điều trị nội trú liên quan đến Bệnh hoặc Thương Tích của NĐBH. Giấy ra viện là bằng chứng chứng minh kết thúc Đợt điều trị. |
| <i>Điều trị nội trú</i> | là việc điều trị y tế mà NĐBH phải nhập viện và nằm điều trị từ 18 giờ liên tục tại Cơ sở y tế theo chỉ định của Bác sĩ. |
| <i>Điều trị ngoại trú</i> | là việc điều trị y tế mà không yêu cầu phải nhập viện hoặc Điều trị trong ngày mà NĐBH thực hiện tại Cơ sở y tế theo chỉ định của Bác sĩ. |
| <i>Cấp cứu</i> | là tình trạng Người được bảo hiểm bị Tai nạn hoặc do Bệnh cần phải được điều trị hoặc phẫu thuật tại phòng cấp cứu của Cơ sở y tế. |
| <i>Phẫu thuật</i> | là một phương pháp y khoa để điều trị Bệnh hoặc Thương tích do những yêu cầu cần thiết và hợp lý về mặt y khoa được chỉ định và thực hiện bởi Bác sĩ có chuyên môn phù hợp và được thực hiện trong Phòng phẫu thuật. Tất cả các phẫu thuật được thực hiện bằng cách gây tê tại chỗ hoặc phục vụ cho mục đích chẩn đoán bệnh sẽ không được hiểu là Phẫu thuật theo định nghĩa này. |
| <i>Phẫu thuật trong ngày</i> | là một phương pháp y khoa để điều trị Bệnh hoặc Thương tích do những yêu cầu cần thiết và hợp lý về mặt y khoa được chỉ định và thực hiện bởi Bác sĩ có chuyên môn phù hợp và được thực hiện có thể trong hoặc ngoài Phòng phẫu thuật của Cơ sở y tế và không yêu cầu NĐBH hiểm phải nằm điều trị tại Cơ sở y tế từ 18 giờ liên tục trở lên, bao gồm cả các phẫu thuật được thực hiện bằng cách gây tê tại chỗ hoặc phục vụ cho mục đích chẩn đoán bệnh. |
| <i>Điều trị trước khi nhập viện</i> | là các dịch vụ thăm khám, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh liên quan trực tiếp đến Bệnh hoặc Thương Tích mà NĐBH phải nhập viện để điều trị theo chỉ định của Bác sĩ và phải được thực hiện trong vòng 30 ngày trước ngày nhập viện của Đợt điều trị đó. |
| <i>Điều trị sau khi xuất viện</i> | là các dịch vụ theo dõi điều trị theo chỉ định của Bác sĩ điều trị ngay sau khi xuất viện bao gồm tư vấn y khoa, thăm khám, các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thuốc theo toa liên quan trực tiếp đến tình trạng y tế mà NĐBH đã vừa phải nhập viện để điều trị và phải được thực hiện trong vòng 60 ngày sau khi xuất viện. |
| <i>Dịch vụ chăm sóc y tế tại nhà</i> | là dịch vụ chăm sóc y tế tại nơi ở của NĐBH, được thực hiện bởi Y tá/ Điều dưỡng hoặc Bác sĩ ngay sau khi xuất viện theo chỉ định của Bác sĩ trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất viện. Chi phí cho dịch vụ này phải có hóa đơn tài chính của Cơ Sở Y Tế. |
| <i>Chi phí xe cứu thương</i> | là chi phí vận chuyển cấp cứu bằng xe cứu thương và chăm sóc trong quá trình vận chuyển NĐBH đang trong tình trạng nguy cấp tới Cơ Sở Y Tế. |
| <i>Điều trị cấp cứu tổn thương răng do Tai nạn</i> | là chi phí y tế điều trị tổn thương răng do Tai nạn được thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ khi xảy ra Tai nạn (không bao gồm chi phí làm răng giả). |
| <i>Hành vi gian lận bảo hiểm</i> | là hành vi của BMBH, NĐBH (i) sử dụng các chứng từ, tài liệu giả mạo hoặc cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm; hoặc (ii) gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của NĐBH để yêu cầu chi trả quyền lợi bảo hiểm. |